

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 7
TỈNH QUẢNG TRỊ
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2025/HS-ST

Ngày 09-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung;
Ông Nguyễn Đức Hoàn Sơn.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Tú Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 39/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2025, đối với các bị cáo:

Lê Thế N, sinh ngày 17/8/2004, tại tỉnh Hà Tĩnh; Căn cước công dân số 042204011***; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn ĐH 1, xã TH, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thế M, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1966; Vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 62/2020/HS-ST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù, về tội “*Cướp tài sản*” (đã chấp hành xong ngày 10/01/2023).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2025 sau đó chuyển tạm giam từ ngày 04/4/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Nguyễn Q, sinh ngày 23/01/2004, tại tỉnh Hà Tĩnh; Căn cước công dân số 042204012***; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn SH, xã TH, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975; Vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2025 sau đó chuyển tạm giam từ ngày 04/4/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Nhật T, sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Khu phố A, phường NDH, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Q và Lê Thế N có mối quan hệ quan biết nhau từ trước, ngày 27/3/2025 Q liên lạc rủ N vào tỉnh Quảng Trị tìm việc làm thì N đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, cả hai cùng nhau đi xe khách từ thành phố Hà Nội vào tỉnh Quảng Trị, sau đó tiếp tục đón xe khách đến thuê phòng tại nhà nghỉ Làng Vây thuộc xã Tân Long, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị (nay là xã Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị) để nghỉ ngơi. Khoảng 08 giờ ngày 28/3/2025 cả hai đi bộ gần khu vực nhà nghỉ Làng Vây để hỏi thăm tìm việc làm thì gặp một người đàn ông (quá trình điều tra không xác định được lai lịch), qua trao đổi nói chuyện, người đàn ông này thuê N và Q vận chuyển 84 hộp pháo hoa nổ các loại được đựng trong 04 thùng cát tông từ Tân Long về Đông Hà với tiền công 20.000.000 đồng thì cả hai cùng đồng ý. Người đàn ông đó hẹn N và Q khoảng 22 giờ cùng ngày đến ngã ba Tân Long rẽ trái vào khoảng 800m sau đó rẽ phải đi vào đường đất khoảng 20m thì sẽ có người chờ để giao pháo. Sau khi thoả thuận xong, người đàn ông này rời đi còn N và Q quay trở về nhà nghỉ Làng Vây. Lúc này vì không có phương tiện nên cả hai bàn bạc với nhau thuê xe vận chuyển pháo hoa nổ về thành phố Đông Hà giao cho người nhận để lấy tiền công, sau đó sẽ đi về nhà tại tỉnh Hà Tĩnh. N nói với Q có người anh ở Đăk Lăk biết địa chỉ thuê xe nên đã chủ động sử dụng tài khoản zalo của mình tên “Cu Nga” để liên lạc đến tài khoản zalo “Nguyễn Trí Đôn” nhờ hỏi thuê xe từ Quảng Trị ra Hà Tĩnh thì anh Đ đồng ý. Vào khoảng 13 giờ ngày 28/3/2025 có một người sử dụng tài khoản facebook tên “Người kết nối” nhắn tin đến tài khoản facebook “Truong Nguyen” của Nguyễn Nhật T đặt vấn đề thuê xe ô tô chở 02 người khách và 04 thùng áo quần từ tỉnh Quảng Trị đi thành phố Hà Tĩnh. Để tiện liên lạc, T cung cấp số điện thoại của mình 0914543357 cho người này kết bạn trên ứng dụng zalo và thống nhất giá thuê xe là 7.000.000 đồng. Sau đó người này gửi số điện thoại 0939654967 và vị trí định vị của khách qua ứng dụng zalo cho T. T sử dụng tài khoản zalo của mình có tên “Tổng Đài Xe Ghép” liên lạc với số điện thoại 0939654967 có tên tài khoản zalo là “Cu Nga” để thống nhất giá thuê xe, thời gian và địa điểm đón. Theo thoả thuận khoảng 19 giờ cùng ngày, T lái xe ô tô biển kiểm soát 74A-242.** đến nhà nghỉ Làng Vây để đón Q và N đi ăn tối và quay về lại nhà nghỉ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày N và Q yêu cầu T chở đi nhận 04 thùng quần áo để vận chuyển về thành phố Hà Tĩnh nhưng thực chất là đến vị trí đã hẹn với người đàn ông thuê vận chuyển pháo hoa nổ. Khi đến nơi, thấy người đàn ông thuê chở pháo đã đứng đợi sẵn, Q nói T mở cốp xe để bốc hàng hoá là áo quần lên xe. T mở cốp và ngồi trên xe chờ, còn N và Q xuống xe cùng người đàn ông thuê chở pháo bốc 04 thùng cát tông bên trong có chứa 84

hộp pháo hoa nổ các loại bỏ vào cốp xe. Sau đó, người đàn ông thuê chở pháo nói sẽ chủ động liên lạc với N và Q để đưa địa chỉ giao pháo, người nhận pháo ở Đông Hà sẽ trả tiền công vận chuyển, nên Q cung cấp số điện thoại của mình cho người đàn ông này. Sau khi trao đổi xong thì người đàn ông này rời đi, N và Q lên xe ô tô biển kiểm soát 74A-242.** yêu cầu T điều khiển xe đi về thành phố Đông Hà.

Vào lúc 23 giờ 05 phút cùng ngày, tại km 58+500 Quốc lộ 9 thuộc địa phận thôn Lương Lễ, xã Tân Hợp, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị (*nay là thôn Lương Lễ, xã Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị*), Phòng PC03 Công an tỉnh Quảng Trị phối hợp cùng lực lượng chức năng tiến hành tuần tra, kiểm soát địa bàn thì phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 74A-242.** do Nguyễn Nhật T điều khiển, trên xe có Nguyễn Q và Lê Thế N lưu thông theo hướng Lao Bảo - Đông Hà có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra, phát hiện trong cốp xe ô tô có 04 thùng cát tông chứa tổng cộng 84 hộp pháo hoa các loại, cụ thể như sau:

Trong thùng cát tông thứ nhất có chứa 02 bao gai màu cam, bên trong mỗi bao gai màu cam có 01 bao ni lon màu đen chứa 09 khối hộp, bên ngoài vỏ hộp có ký hiệu KS4-4911X Billion (*tổng cộng 18 khối hộp*). Tạm giữ và niêm phong trong một thùng cát tông ký hiệu A1.

Trong thùng cát tông thứ hai có 01 bao gai màu cam chứa 12 khối hộp, bên ngoài vỏ hộp có ký hiệu KS4-4911X Billon; bên dưới bao gai màu cam có 11 khối hộp, bên ngoài vỏ hộp có ký hiệu CHONG KOL C0834. Tạm giữ, niêm phong trong 01 thùng cát tông ký hiệu A2.

Trong thùng cát tông thứ ba có chứa 06 khối hộp, bên ngoài vỏ hộp có ký hiệu KS4-4911X Billon; 05 khối hộp, bên ngoài vỏ hộp có ký hiệu CHONG KOL C0834; 02 khối hộp, bên ngoài vỏ hộp ký hiệu CHONG KOL C0833 và 01 bao gai màu cam chứa 16 khối hộp (trong đó: 12 hộp bên ngoài có ký hiệu CHONG KOL C0833 và 04 hộp bên ngoài có ký hiệu CHONG KOL C0834). Tạm giữ, niêm phong trong 02 thùng cát tông ký hiệu A3.1 và A3.2.

Trong thùng cát tông thứ tư có chứa 14 khối hộp, trong đó 06 hộp bên ngoài có ký hiệu ONG TP4049 CS689, 06 hộp bên ngoài có ký hiệu CHONG KOL C0834, 01 hộp bên ngoài có ký hiệu KS4-4911X Billion và 01 hộp bên ngoài có ký hiệu AY04-23-049 EAGLE49. Tạm giữ, niêm phong trong 02 thùng cát tông ký hiệu A4.1 và A4.2.

Kết luận giám định số 418/KL-KTHS ngày 04/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu A1 gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 31,5kg.

Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu A2 gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 36kg.

Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu A3.1 gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 29kg.

Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu A3.2 gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 12,5kg.

Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu A4.1 gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 13,6kg.

Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu A4.2 gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 8,2kg.

Tổng khối lượng toàn bộ mẫu vật gửi đến giám định là 131,3kg.

Vật chứng tạm giữ, gồm:

- 84 (*Tám mươi bốn*) hộp pháo hoa nổ các loại (Trong đó 37 hộp bên ngoài có ký hiệu KS4-4911X Billion; 14 hộp bên ngoài có ký hiệu CHONG KOL C0833; 26 hộp bên ngoài có ký hiệu CHONG KOL C0834; 01 hộp bên ngoài có ký hiệu AY04-23-049 EAGLE49; 06 hộp bên ngoài có ký hiệu ONG TP 4049 CS689).

- 04 (*Bốn*) thùng cát tông, 04 (*Bốn*) bao gai màu cam, 02 (*Hai*) bao ni lon màu đen.

- 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12C màu xanh dương; số IMEI: 863075062412166; số IMEI 2: 86307506212174, có gắn thẻ sim mobifone số 8401230112071373 và thẻ sim số viettel số 9894048000930362896 của Nguyễn Q .

- 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu đen, số máy MT942CV/A; số sê ri G0NCGB0KPPF, số IMEI 35 3135101660584 có gắn thẻ sim viettel 8984048000934245623 của Lê Thế N.

- 01 (*Một*) xe ô tô nhãn hiệu HONDA, số loại BR-V L, loại xe ô tô con, số khung MHRDG3880SJ001964, số máy L15ZF1953749, biển kiểm soát 74A-242.** của Nguyễn Nhật T.

- 01 (*Một*) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 74 001305 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Trị cấp 02/4/2024.

- 01 (*Một*) giấy chứng nhận kiểm định số DB 0971297 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 74-03D cấp ngày 02/4/2024.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS-KV7 ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Lê Thế N và Nguyễn Q về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lê Thế N và Nguyễn Quốc phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thế N từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Q từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số pháo hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 06 thùng giấy ký hiệu A1, A2, A3.1, A3.2, A4.1, A4.2 bên ngoài có chữ ký của

những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (Đã sử dụng hết 15,7kg pháo hoa nổ, còn lại 115,6kg pháo hoa nổ theo Kết luận giám định số 418/KL-KTHS ngày 04/4/2025); 04 thùng cát tông đã qua sử dụng; 04 bao gai màu cam đã qua sử dụng; 02 bao ni lông màu đen đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu đen, số máy MT942CV/A; số sê ri G0NCGB0KPFP, số IMEI 35 3135101660584 có gắn thẻ sim viettel 8984048000934245623, đã qua sử dụng của bị cáo Lê Thế N và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12C màu xanh dương; số IMEI: 863075062412166; số IMEI 2: 86307506212174, có gắn thẻ sim mobifone số 8401230112071373 và thẻ sim số viettel số 9894048000930362896 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Q.

Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Thế N và Nguyễn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo Lê Thế N và Nguyễn Q đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình là đúng như Cáo trạng. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thế N, Nguyễn Q và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 23 giờ 05 phút ngày 28/3/2025, tại km 58+500 quốc lộ 9 thuộc địa phận thôn Lương Lễ, xã Tân Hợp, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị (*nay là thôn Lương Lễ, xã Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị*) lực lượng chức năng đã bắt quả tang Lê Thế N và Nguyễn Q có hành vi vận chuyển 84 hộp (nghi là pháo hoa nổ) từ Tân Long về Đông Hà nhằm mục đích nhận tiền công. Kết luận giám định số 418/KL-KTHS ngày 04/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu A1 gửi đến giám định là pháo hoa nổ, khối lượng 31,5kg; Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu A2 gửi đến giám định là pháo hoa nổ, khối lượng 36kg; Mẫu

vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu A3.1 gửi đến giám định là pháo hoa nổ, khối lượng 29kg; Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu A3.2 gửi đến giám định là pháo hoa nổ, khối lượng 12,5kg; Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu A4.1 gửi đến giám định là pháo hoa nổ, khối lượng 13,6kg; Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu A4.2 gửi đến giám định là pháo hoa nổ, khối lượng 8,2kg; Tổng khối lượng toàn bộ mẫu vật gửi đến giám định là 131,3kg. Vì vậy, hành vi của các bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, với tình tiết định khung “*Pháo nổ 120 kilôgam trở lên*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội đã thành khẩn khai báo*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tính chất, hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước đối với hàng hoá là pháo nổ, làm mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi là đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, vai trò phạm tội của các bị cáo được xác định như sau: Các bị cáo đều nhất trí thực hiện hành vi vận chuyển pháo từ xã Tân Long về Đông Hà để nhận tiền công, bị cáo Lê Thế N là người chủ động thuê phương tiện để vận chuyển pháo; bị cáo Lê Thế N có nhân thân xấu nên khi lượng hình cần có mức án đối với bị cáo N cao hơn bị cáo Q là phù hợp với vai trò phạm tội của từng bị cáo.

[6] Tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/12/2025) để đảm bảo thi hành án.

[7] Về xử lý vật chứng:

Số pháo hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 06 thùng giấy ký hiệu A1, A2, A3.1, A3.2, A4.1, A4.2 bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (đã sử dụng hết 15,7kg pháo hoa nổ, còn lại 115,6kg pháo hoa nổ theo Kết luận giám định số 418/KL-KTHS ngày 04/4/2025) là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 04 thùng cát tông đã qua sử dụng; 04 bao gai màu cam đã qua sử

dụng; 02 bao ni lông màu đen đã qua sử dụng là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu đen, số máy MT942CV/A; số sê ri G0NCGB0KPFP, số IMEI 35 3135101660584 có gắn thẻ sim viettel 8984048000934245623 đã qua sử dụng của bị cáo Lê Thế N dùng để liên lạc thuê phương tiện thực hiện vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12C màu xanh dương; số IMEI: 863075062412166; số IMEI 2: 86307506212174, có gắn thẻ sim mobifone số 8401230112071373 và thẻ sim số viettel số 9894048000930362896 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Q dùng để cung cấp cho đối tượng thuê vận chuyển tại Tân Long và đối tượng nhận hàng tại Đông Hà nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị đã tạm giữ và trả lại cho anh Nguyễn Nhật T gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu HONDA, số loại BR-V L, loại xe ô tô con, số khung MHRDG3880SJ001964, số máy L15ZF1953749, biển kiểm soát 74A-242.**; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 74 001305 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Trị cấp 02/4/2024; 01 giấy chứng nhận kiểm định số DB 0971297 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 74-03D cấp ngày 02/4/2024 theo Quyết định xử lý vật chứng số 1520/QĐ-CSKT ngày 10/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị. Xét thấy, bị cáo Lê Thế N thuê anh T vận chuyển 04 thùng quần áo từ Quảng Trị đi Hà Tĩnh nhưng sau đó thực hiện việc vận chuyển pháo hoa nổ anh T không hay biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại những tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với người đàn ông đã thuê Lê Thế N và Nguyễn Q vận chuyển pháo vào ngày 28/3/2025, do thông tin còn ít nên không xác định được nhân thân, lai lịch do đó không đủ cơ sở xem xét trách nhiệm.

Đối với Nguyễn Nhật T là người điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74A-242.**, ngày 28/3/2025 các bị cáo thoả thuận thuê xe T để chở Q, N và 04 thùng hàng hoá là quần áo, T không biết bên trong 04 thùng hàng của N và Q là pháo hoa nổ nên không phải chịu trách nhiệm pháp lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Lê Thế N và Nguyễn Q** phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thế N **05 (Năm)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 28/3/2025.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Q **05 (Năm)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 28/3/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ số pháo hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 06 thùng giấy ký hiệu A1, A2, A3.1, A3.2, A4.1, A4.2 bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị;

Vật chứng đang có tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/11/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Quảng Trị.

Tịch thu tiêu huỷ: 04 thùng cát tông đã qua sử dụng; 04 bao gai màu cam đã qua sử dụng; 02 bao ni lông màu đen đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12C màu xanh dương; số IMEI: 863075062412166; số IMEI 2: 86307506212174, có gắn thẻ sim mobifone số 8401230112071373 và thẻ sim số viettel số 9894048000930362896, đã qua sử dụng và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu đen, số máy MT942CV/A; số sê ri G0NCGB0KPPF, số IMEI 35 3135101660584 có gắn thẻ sim viettel 8984048000934245623, đã qua sử dụng được niêm phong trong 01 túi ký hiệu KL614 dán kín bên ngoài có chữ ký của những người tham gia, đóng dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Vật chứng nêu trên hiện đang được Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Quảng Trị quản lý và có đặc điểm được mô tả theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/11/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Quảng Trị.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Lê Thế N và Nguyễn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (09/12/2025); Người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 7;
- Cơ quan CSĐT Công an
Tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Sơn